**“DUI Attachment”:** Driving under the influence of alcohol and/or actual physical control of a vehicle while under the influence of alcohol and/or drugs. (If required, attach to *Statement of Defendant on Plea of Guilty*.)

***“Phụ Lục DUI”:*** *Lái xe dưới sự ảnh hưởng của rượu bia và/hoặc kiểm soát vật lý thực sự về xe cộ khi dưới sự ảnh hưởng của rượu bia và/hoặc ma túy. (Nếu cần, hãy đính kèm Tuyên Bố của Bị Đơn về Việc Nhận Tội.)*

**Court DUI Sentencing Grid** (RCW 46.61.5055 as amended by statute effective Jan. 1, 2022.)

***Bảng Tuyên Án DUI của Tòa Án*** *(RCW 46.61.5055 được sửa đổi theo đạo luật có hiệu lực từ ngày 01 Tháng Một, 2022.)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BAC Result < .15 or No Test Result*****Kết Quả BAC (Nồng Độ Cồn Trong Máu) < 0.15 hoặc Không Có Kết Quả Kiểm Tra*** | ***No Prior Offense*1*****Không Có Tội Danh Trước Đó1***  | ***One Prior Offense*1*****Một Tội Danh Trước Đó1*** | ***Two Prior Offenses*1*****Hai Tội Danh Trước Đó1*** |
| Mandatory Minimum/ Maximum Jail Time**2***Thời Gian Tù Tối Thiểu/Tối Đa Bắt Buộc****2*** | 24 Consecutive Hours/364 Days*24 Giờ Liên Tục/364 Ngày* | 30/364 Days*30/364 Ngày*  | 90/364 Days*90/364 Ngày*  |
| Each Passenger Under Age 16, Mandatory Jail*Mỗi Hành Khách Dưới 16 Tuổi, Án Tù Bắt Buộc* | Additional 24 Hours Consecutive*Thêm 24 Giờ Liên Tục*  | Additional 5 Days Consecutive*Thêm 5 Ngày Liên Tục* | Additional 10 Days Consecutive*Thêm 10 Ngày Liên Tục*  |
| EHM or Jail Alternative**2***EHM hoặc Án Tù Thay Thế****2*** | 15 Days in Lieu of Jail*15 Ngày Thay Thế Cho Án Tù* | 60 Days Mandatory*60 Ngày Bắt Buộc* | 120 Days Mandatory/8 Days Jail Min.*120 Ngày Bắt Buộc/8 Ngày Tù Tối Thiểu* |
| Alternative to Mandatory Jail + EHM*Án Tù Thay Thế sang Án Tù Bắt Buộc + EHM* | N/A*N/A* | 180 Days EHM**2** or 120 days of 24/7 sobriety program monitoring*180 Ngày EHM****2*** *hoặc 120 ngày của quá trình giám sát chương trình cai rượu bia 24/7* | 360 Days EHM**2** or 360 days of 24/7 sobriety program monitoring*360 Ngày EHM****2*** *hoặc 360 ngày của quá trình giám sát chương trình cai rượu bia 24/7* |
| Mandatory Minimum/ Maximum Fine**3*\*\*\*****Tiền Phạt Tối Thiểu/Tối Đa Bắt Buộc****3\*\*\**** | $990.50/$5,000*$990.50/$5,000* | $1,245.50/$5,000*$1,245.50/$5,000*  | $2,095.50/$5,000*$2,095.50/$5,000*  |
| If Passenger Under Age 16, Minimum/Maximum Range**4**\*\*\**Nếu Hành Khách Dưới 16 Tuổi, Phạm Vi Tối Thiểu/Tối Đa****4****\*\*\** | $1,000/$1,000-$5,000 + assessments*$1,000/$1,000-$5,000 + thẩm định* | $1,000/$2,000-$5,000 + assessments*$1,000/$2,000-$5,000 + thẩm định* | $1,000/$3,000-$10,000 + assessments*$1,000/$3,000-$10,000 + thẩm định* |
| Driver's License\*\**Giấy Phép Lái Xe\*\** | 90-Day Suspension**5***Đình Chỉ 90 Ngày****5*** | 2-Year Revocation**5***Thu Hồi 2 Năm****5*** | 3-Year Revocation*Thu Hồi 3 Năm* |
| Each Passenger Under Age 16, II Device*Mỗi Hành Khách Dưới 16 Tuổi, Thiết Bị II* | Additional 12 Months*Thêm 12 Tháng* | Additional 12 Months*Thêm 12 Tháng* | Additional 12 Months*Thêm 12 Tháng* |
| 24/7 Sobriety Program**2***Chương Trình Cai Rượu Bia 24/7****2***  | If available*Nếu có* | If available*Nếu có* | If available*Nếu có* |
| Alcohol/Drug Ed./Victim Impact or Treatment*Giáo Dục Về Rượu Bia/Ma Túy/Tác Động hoặc Điều Trị Nạn Nhân* | As Ordered*Theo Lệnh* | As Ordered*Theo Lệnh* | As Ordered*Theo Lệnh* |
| Expanded Substance Use Disorder Assessment/Treatment*Thẩm Định/Điều Trị Rối Loạn Sử Dụng Chất Gây Nghiện Được Mở Rộng* | N/A*N/A* | Mandatory/treatment if appropriate*Bắt buộc/điều trị nếu phù hợp* | Mandatory/treatment if appropriate*Bắt buộc/điều trị nếu phù hợp* |
| II Device*Thiết Bị II* | DOL imposed in all cases.*Sở Cấp Phép (DOL) đã áp đặt trong tất cả vụ án.* |
| **BAC Result ≥ .15 or Test Refusal*****Kết Quả BAC (Nồng Độ Cồn Trong Máu) ≥ 0.15 hoặc Từ Chối Kiểm Tra*** | ***No Prior Offense*1*****Không Có Tội Danh Trước Đó1***  | ***One Prior Offense*1*****Một Tội Danh Trước Đó1***  | ***Two Prior Offenses*1*****Hai Tội Danh Trước Đó1***  |
| Mandatory Minimum/ Maximum Jail Time**2***Thời Gian Tù Tối Thiểu/Tối Đa Bắt Buộc****2*** | 48 Consecutive Hours/364 Days*48 Giờ Liên Tục/364 Ngày* | 45/364 Days*45/364 Ngày* | 120/364 Days*120/364 Ngày*  |
| Each Passenger Under Age 16, Mandatory Jail*Mỗi Hành Khách Dưới 16 Tuổi, Án Tù Bắt Buộc* | Additional 24 Hours Consecutive*Thêm 24 Giờ Liên Tục* | Additional 5 Days Consecutive*Thêm 5 Ngày Liên Tục* | Additional 10 Days Consecutive*Thêm 10 Ngày Liên Tục* |
| EHM or Jail Alternative**2***EHM hoặc Án Tù Thay Thế****2*** | 30 Days in Lieu of Jail*30 Ngày Thay Thế Cho Án Tù* | 90 Days Mandatory*90 Ngày Bắt Buộc* | 150 Days Mandatory/10 Days Jail Min.*150 Ngày Bắt Buộc/8 Ngày Tù Tối Thiểu* |
| Alternative to Mandatory Jail + EHM*Án Tù Thay Thế sang Án Tù Bắt Buộc + EHM* | N/A*N/A* | 6 Months EHM**2** or 120 days of 24/7 sobriety program monitoring*6 Tháng EHM****2*** *hoặc 120 ngày của quá trình giám sát chương trình cai rượu bia 24/7* | 360 days EHM**2** or 360 days of 24/7 sobriety program monitoring*360 Ngày EHM****2*** *hoặc 360 ngày của quá trình giám sát chương trình cai rượu bia 24/7* |
| Mandatory Minimum/ Maximum Fine**3**\*\*\**Tiền Phạt Tối Thiểu/Tối Đa Bắt Buộc****3\*\*\**** | $1,245.50/$5,000*$1,245.50/$5,000* | $1,670.50/$5,000*$1,670.50/$5,000*  | $2,945.50/$5,000*$2,945.50/$5,000* |
| If Passenger Under Age 16, Minimum/ Maximum Range**4**\*\*\**Nếu Hành Khách Dưới 16 Tuổi, Phạm Vi Tối Thiểu/Tối Đa****4****\*\*\** | $1,000/$1,000-$5,000 + assessments*$1,000/$1,000-$5,000 + thẩm định* | $1,000/$2,000-$5,000 + assessments*$1,000/$2,000-$5,000 + thẩm định* | $1,000/$3,000-$10,000 + assessments*$1,000/$3,000-$10,000 + thẩm định* |
| Driver's License\*\**Giấy Phép Lái Xe\*\** | 1-Year Revocation**5***Thu Hồi 1 Năm****5***2 Years if BAC refused*2 Năm nếu từ chối BAC* | 900-Days Revocation*Thu Hồi 900 Ngày* 3 Years if BAC refused*3 Năm nếu từ chối BAC* | 4-Year Revocation*Thu Hồi 4 Năm*  |
| Each Passenger Under Age 16, II Device*Mỗi Hành Khách Dưới 16 Tuổi, Thiết Bị II* | Additional 18 Months*Thêm 18 Tháng* | Additional 18 Months*Thêm 18 Tháng* | Additional 18 Months*Thêm 18 Tháng* |
| 24/7 Sobriety Program**2***Chương Trình Cai Rượu Bia 24/7****2*** | If available*Nếu có* | If available*Nếu có* | If available*Nếu có* |
| Alcohol/Drug Ed./Victim Impact or Treatment*Giáo Dục Về Rượu Bia/Ma Túy/Tác Động hoặc Điều Trị Nạn Nhân* | As Ordered*Theo Lệnh* | As Ordered*Theo Lệnh* | As Ordered*Theo Lệnh* |
| Expanded Substance Use Disorder Assessment/Treatment*Thẩm Định/Điều Trị Rối Loạn Sử Dụng Chất Gây Nghiện Được Mở Rộng* | N/A*N/A* | Mandatory/treatment if appropriate*Bắt buộc/điều trị nếu phù hợp* | Mandatory/treatment if appropriate*Bắt buộc/điều trị nếu phù hợp* |

\* See Court and Department of Licensing (DOL) Ignition Interlock Requirements, page **5**.

 *Xem Các Yêu Cầu Về Khóa Liên Động Đánh Lửa Của Tòa Án và Sở Cấp Phép (DOL), trang* ***5****.*

\*\* Driver’s license minimum suspension/revocation. See note **5** for exceptions. DOL may impose more.

 *Thời gian đình chỉ/thu hồi tối thiểu giấy phép lái xe. Xem lưu ý* ***5*** *về các ngoại lệ. Sở Cấp Phép (DOL) có thể áp đặt nhiều hơn.*

\*\*\* Mandatory Minimum fines may be reduced, waived, or suspended if defendant is indigent, as provided by law.

 *Tiền phạt Tối Thiểu Bắt Buộc có thể được giảm bớt, bãi miễn hoặc đình chỉ nếu bị đơn nghèo khó, theo quy định của luật pháp.*

**1 Prior Offenses:** Count all prior offenses where the arrest date of the prior offense occurred within 7 years before or after the arrest date of the current offense. RCW 46.61.5055(14)(c). “Prior offense” is defined by RCW 46.61.5055(14)(a) to include–

 ***Tội Danh Trước Đó:*** *Tính tất cả các tội danh trước đó có ngày bắt giữ về tội danh trước đó đã xảy ra trong vòng 7 năm trước hoặc sau ngày bắt giữ về tội danh hiện tại. RCW 46.61.5055(14)(c). “Tội danh trước đó” được quy định theo RCW 46.61.5055(14)(a) để bao gồm–*

* **Original Convictions** (including equivalent local ordinances) for: (1) Driving Under the Influence (DUI) (RCW 46.61.502) or an equivalent out-of-state conviction; (2) Physical Control of a Vehicle under the Influence (Physical Control) (RCW 46.61.504) or an equivalent out-of-state conviction; (3) Commercial Vehicle DUI/Physical Control (RCW 46.25.110); (4) Watercraft DUI (RCW 79A.60.040(2)); (5) Aircraft DUI (RCW 47.68.220); (6) Nonhighway vehicle DUI (RCW 46.09.470(2)); and (7) Snowmobile DUI (RCW 46.10.490(2)).

***Kết Án Ban Đầu*** *(bao gồm các sắc lệnh địa phương tương đương) đối với tội: (1) Lái Xe Dưới Sự Ảnh Hưởng (DUI) (RCW 46.61.502) hoặc một kết án tương đương ở ngoài tiểu bang; (2) Kiểm Soát Vật Lý Xe Cộ dưới Sự Ảnh Hưởng (Kiểm Soát Vật Lý) (RCW 46.61.504) hoặc một kết án tương đương ở ngoài tiểu bang; (3) Lái Xe Thương Mại Dưới Sự Ảnh Hưởng/Kiểm Soát Vật Lý (RCW 46.25.110); (4) Lái Tàu Thuyền Dưới Sự Ảnh Hưởng (RCW 79A.60.040(2)); (5) Lái Máy Bay Dưới Sự Ảnh Hưởng (RCW 47.68.220); (6) Lái Xe không chạy trên đường cao tốc Dưới Sự Ảnh Hưởng (RCW 46.09.470(2)); và (7) Lái Xe trượt tuyết Dưới Sự Ảnh Hưởng (RCW 46.10.490(2)).*

* **Amended Convictions** for: (1) **Originally charged with** DUI (RCW 46.61.502) or Physical Control (RCW 46.61.504) or an equivalent local ordinance, or Vehicular Homicide (RCW 46.61.520) or Vehicular Assault (RCW 46.61.522); **but convicted of** Negligent Driving 1st (RCW 46.61.5249), Reckless Driving (RCW 46.61.500), or Reckless Endangerment (RCW 9A.36.050) or an equivalent local ordinance. This section also applies for equivalent out-of-state convictions; (2) **Originally charged with** Vehicular Homicide (RCW 46.61.520) or Vehicular Assault (RCW 46.61.522) committed while under the influence of intoxicating liquor or any drug; **but convicted of** Vehicular Homicide or Vehicular Assault committed in a reckless manner or with the disregard for the safety of others; (3) **Originally charged with** Watercraft DUI (RCW 79A.60.040(2) or an equivalent local ordinance, **but convicted** of Operating a Watercraft in a reckless manner (RCW 79A.60.040(1)) or an equivalent local ordinance; (4) **Originally charged** with Aircraft DUI (RCW 47.68.220) or an equivalent local ordinance, but convicted of Operating an Aircraft in a careless or reckless manner (RCW 47.68.220) or an equivalent local ordinance.

***Kết Án Được Sửa Đổi*** *đối với: (1)* ***Bị cáo buộc ban đầu với*** *tội**DUI (RCW 46.61.502) hoặc Kiểm Soát Vật Lý (RCW 46.61.504) hoặc một sắc lệnh địa phương tương đương, hay Lái Xe Gây Tai Nạn Chết Người (RCW 46.61.520) hoặc Tấn Công Bằng Xe Cộ (RCW 46.61.522);* ***nhưng bị kết án*** *Lái Xe Cẩu Thả Cấp 1 (RCW 46.61.5249), Lái Xe Liều Lĩnh (RCW 46.61.500), hoặc Sự Nguy Hiểm Liều Lĩnh (RCW 9A.36.050) hay một sắc lệnh địa phương tương đương. Mục này cũng áp dụng cho các lần kết án tương đương ở ngoài tiểu bang; (2)* ***Bị cáo buộc ban đầu với*** *tội Lái Xe Gây Tai Nạn Chết Người (RCW 46.61.520) hoặc Tấn Công Bằng Xe Cộ (RCW 46.61.522) được thực hiện khi dưới sự ảnh hưởng của rượu mạnh hoặc bất kỳ loại ma túy nào;* ***nhưng bị kết án*** *Lái Xe Gây Tai Nạn Chết Người hoặc Tấn Công Bằng Xe Cộ được thực hiện một cách liều lĩnh hoặc bất chấp sự an toàn của những người khác; (3)* ***Bị cáo buộc ban đầu với*** *tội Lái Tàu Thuyền Dưới Sự Ảnh Hưởng (RCW 79A.60.040(2)) hoặc một sắc lệnh địa phương tương đương, nhưng bị kết án Vận Hành Tàu Thuyền theo một cách liều lĩnh (RCW 79A.60.040(1)) hay một sắc lệnh địa phương tương đương; (4)* ***Bị cáo buộc ban đầu*** *với tội Lái Máy Bay Dưới Sự Ảnh Hưởng (RCW 47.68.220) hoặc một sắc lệnh địa phương tương đương, nhưng bị kết án Vận Hành Máy Bay theo một cách cẩu thả hoặc liều lĩnh (RCW 47.68.220) hay một sắc lệnh địa phương tương đương.*

* **Deferred Prosecution Granted** for: (1) Driving Under the Influence (DUI) (RCW 46.61.502), including local and out-of-state equivalents; (2) Physical Control of a Vehicle under the influence (Physical Control) (RCW 46.61.504), including local and out-of-state equivalents; (3) Negligent Driving 1st (RCW 46.61.5249) or equivalent local ordinance if thecharge under which the deferred prosecution was granted was originally filed as a violation of DUI(RCW 46.61.502) or Physical Control (RCW 46.61.504),or an equivalent local ordinance,or Vehicular Homicide(RCW 46.61.520) or Vehicular Assault (RCW 46.61.522); and (4) an equivalent out-of-state deferred prosecution for DUI or Physical Control, including a substance use disorder treatment program (RCW 46.61.5055(14)(a)(xvi).

***Thỏa Thuận Truy Tố Hoãn Lại Được Chấp Nhận*** *đối với tội: (1) Lái Xe Dưới Sự Ảnh Hưởng (DUI) (RCW 46.61.502), bao gồm sắc lệnh địa phương và ngoài tiểu bang tương đương; (2) Kiểm Soát Vật Lý Xe Cộ dưới sự ảnh hưởng (Kiểm Soát Vật Lý) (RCW 46.61.504), bao gồm sắc lệnh địa phương và ngoài tiểu bang tương đương; (3) Lái Xe Cẩu Thả Cấp 1 (RCW 46.61.5249) hoặc sắc lệnh địa phương tương đương nếu cáo buộc dưới sự chấp thuận truy tố hoãn lại đã được trình nộp ban đầu là một hành vi vi phạm DUI (RCW 46.61.502) hoặc Kiểm Soát Vật Lý (RCW 46.61.504), hay một sắc lệnh địa phương tương đương, hoặc Lái Xe Gây Tai Nạn Chết Người (RCW 46.61.520) hoặc Tấn Công Bằng Xe Cộ (RCW 46.61.522); và (4) một thỏa thuận truy tố hoãn lại tương đương ở ngoài tiểu bang đối với DUI hoặc Kiểm Soát Vật Lý, bao gồm chương trình điều trị rối loạn sử dụng chất gây nghiện (RCW 46.61.5055(14)(a)(xvi).*

 If a deferred prosecution is revoked based on a subsequent conviction for an offense listed in RCW 46.61.5055(14)(a), the subsequent conviction shall not be treated as a prior offense of the revoked deferred prosecution for the purposes of sentencing.

 *Nếu thỏa thuận truy tố hoãn lại bị thu hồi dựa trên kết án sau đó về một tội danh được liệt kê trong RCW 46.61.5055(14)(a), kết án sau đó sẽ không được xem là một tội danh trước đó của thỏa thuận truy tố hoãn lại đã bị thu hồi vì các mục đích tuyên án.*

* **Deferred Sentences** for: Originally charged with DUI (RCW 46.61.502) or Physical Control (RCW 46.61.504) or an equivalent local ordinance, or Vehicular Homicide (RCW 46.61.520) or Vehicular Assault (RCW 46.61.522);but deferred sentence was imposed for: Negligent Driving 1st (RCW 46.61.5249), Reckless Driving (RCW 46.61.500), Reckless Endangerment (RCW 9A.36.050), or an equivalent local ordinance.

***Án Treo*** *đối với: Bị cáo buộc ban đầu với tội DUI (RCW 46.61.502) hoặc Kiểm Soát Vật Lý (RCW 46.61.504) hoặc một sắc lệnh địa phương tương đương, hay Lái Xe Gây Tai Nạn Chết Người (RCW 46.61.520) hoặc Tấn Công Bằng Xe Cộ (RCW 46.61.522); nhưng án treo đã được áp đặt đối với tội: Lái Xe Cẩu Thả Cấp 1 (RCW 46.61.5249), Lái Xe Liều Lĩnh (RCW 46.61.500), hoặc Sự Nguy Hiểm Liều Lĩnh (RCW 9A.36.050) hay một sắc lệnh địa phương tương đương.*

**2 Mandatory Jail, Electronic Home Monitoring (EHM), and 24/7 Sobriety Program:**

 ***Án Tù Bắt Buộc, Giám Sát Điện Tử Tại Nhà (EHM) và Chương Trình Cai Rượu Bia 24/7:***

* **No prior offenses:** Where there are no prior offenses with an arrest date within 7 years before or after the arrest date of the current offense, the mandatory imprisonment may not be suspended unless the court finds that imposition of this mandatory minimum sentence would impose a substantial risk to the offender’s physical or mental well-being. The court may grant EHM instead of mandatory minimum jail. Instead of jail time or EHM in lieu of jail time, and when the alcohol concentration is (1) less than 0.15, the court may order a 90-day period of 24/7 sobriety program monitoring or (2) at least 0.15, the court may order a 120-day period of 24/7 sobriety program monitoring.

***Không có tội danh trước đó:*** *Trong trường hợp không có tội danh trước đó có ngày bắt giữ trong vòng 7 năm trước hoặc sau ngày bắt giữ về tội danh hiện tại, án tù bắt buộc có thể không được hoãn lại trừ khi tòa án nhận thấy rằng việc áp đặt mức án tối thiểu bắt buộc này sẽ gây nguy cơ đáng kể về sức khỏe thể chất hoặc tâm thần của người phạm tội. Tòa án có thể chấp nhận EHM thay cho án tù tối thiểu bắt buộc. Thay vì thời gian tù hoặc EHM (Giám Sát Điện Tử Tại Nhà) thay cho thời gian tù, và khi nồng độ cồn (1) dưới 0.15, tòa án có thể ra lệnh thời hạn 90 ngày giám sát chương trình cai rượu bia 24/7 hoặc (2) ít nhất 0.15, tòa án có thể ra lệnh thời hạn 120 ngày giám sát chương trình cai rượu bia 24/7.*

* **One prior offense:** Where there is 1 prior offense with an arrest date within 7 years before or after the arrest date of the current offense, the mandatory imprisonment and EHM may not be suspended unless the court finds that imposition of this mandatory minimum sentence would impose a substantial risk to the offender’s physical or mental well-being. In lieu of the mandatory term of imprisonment and EHM, when alcohol concentration is (1) less than 0.15, the court may order a minimum of either 180 days of EHM or a 120-day period of 24/7 sobriety program monitoring or (2) at least 0.15, the court may order a minimum either 6 months of EHM or a 120-day period of 24/7 sobriety program monitoring, or a 120-day ignition interlock device requirement, or both.

***Một tội danh trước đó:*** *Trong trường hợp có 1 tội danh trước đó có ngày bắt giữ trong vòng 7 năm trước hoặc sau ngày bắt giữ về tội danh hiện tại, án tù bắt buộc và EHM (Giám Sát Điện Tử Tại Nhà) có thể không được hoãn lại trừ khi tòa án nhận thấy rằng việc áp đặt mức án tối thiểu bắt buộc này sẽ gây nguy cơ đáng kể về sức khỏe thể chất hoặc tâm thần của người phạm tội. Thay vì thời gian bắt buộc tù và EHM (Giám Sát Điện Tử Tại Nhà), khi nồng độ cồn là (1) dưới 0.15, tòa án có thể ra lệnh tối thiểu 180 ngày EHM hoặc thời hạn 120 ngày giám sát chương trình cai rượu bia 24/7 hoặc (2) ít nhất 0.15, tòa án có thể ra lệnh tối thiểu 6 tháng EHM hoặc thời hạn 120 ngày giám sát chương trình cai rượu bia 24/7, hay yêu cầu thiết bị khóa liên động đánh lửa 120 ngày, hoặc cả hai thời hạn nêu trên.*

* **Two prior offenses:** If there are 2 prior offenses with an arrest date within 7 years before or after the arrest date of the current offense, the mandatory jail shall be served by imprisonment for the minimum statutory term and may not be suspended unless the court finds that imposition of this mandatory minimum sentence would impose a substantial risk to the offender’s physical or mental well-being. In lieu of the mandatory minimum term of imprisonment and EHM the court may order a minimum of either 360 days of EHM or 360-day period of 24/7 sobriety program and monitoring. If the 24/7 sobriety program is available, the court shall order 6-month 24/7 sobriety program monitoring, or a 6-month ignition interlock device requirement, or both.

***Hai tội danh trước đó:*** *Nếu có 2 tội danh trước đó có ngày bắt giữ trong vòng 7 năm trước hoặc sau ngày bắt giữ về tội danh hiện tại, án tù bắt buộc sẽ được chấp hành bằng hình phạt tù trong thời hạn tối thiểu theo luật định và có thể không được hoãn lại trừ khi tòa án nhận thấy rằng việc áp đặt mức án tối thiểu bắt buộc này sẽ gây nguy cơ đáng kể về sức khỏe thể chất hoặc tâm thần của người phạm tội. Thay vì thời gian bắt buộc tù và EHM (Giám Sát Điện Tử Tại Nhà), tòa án có thể ra lệnh tối thiểu 360 ngày EHM hoặc thời hạn 360 ngày chương trình cai rượu bia 24/7 và giám sát. Nếu chương trình cai rượu bia 24/7 hiện có, tòa án sẽ ra lệnh 6 tháng giám sát chương trình cai rượu bia 24/7 hoặc yêu cầu thiết bị khóa liên động đánh lửa 6 tháng, hoặc cả hai thời hạn nêu trên.*

* **II Device:** A sentence imposed for driving without an ignition interlock device (IID), installed as required or for circumventing an IID, must be consecutive to any sentence imposed for DUI or Physical Control. RCW 46.20.740; RCW 46.20.750.

***Thiết Bị II:*** *Một bản án được áp đặt cho hành vi lái xe không có thiết bị khóa liên động đánh lửa (IID), được lắp đặt theo yêu cầu hoặc để né tránh IID, phải được đưa ra sau bất kỳ bản án nào được áp đặt cho DUI (Lái Xe Dưới Sự Ảnh Hưởng) hoặc Kiểm Soát Vật Lý. RCW 46.20.740; RCW 46.20.750.*

* The 24/7 sobriety program is a program which requires tests of the defendant’s blood, breath, urine, or other bodily substances to find out if there is alcohol, marijuana, or any controlled substance in their body. Testing must take place at designated location(s). The defendant may be required to pay the fees and costs for the program. RCW 46.61.5055(1), (2), (3), (5); RCW 36.28A.330.

*Chương trình cai rượu bia 24/7 là chương trình yêu cầu xét nghiệm máu, hơi thở, nước tiểu hoặc các chất gây nghiện khác trong cơ thể để tìm hiểu xem có rượu bia, cần sa hoặc bất kỳ dược chất được kiểm soát nào trong cơ thể của họ hay không. Việc kiểm tra phải được thực hiện tại (các) địa điểm được chỉ định. Bị đơn có thể phải chi trả lệ phí và chi phí cho chương trình. RCW 46.61.5055(1), (2), (3), (5); RCW 36.28A.330.*

**Mandatory Conditions of Probation for any Suspended Jail Time:** The individual is not to:
(1) drive a motor vehicle without a valid license to drive, (2) drive a motor vehicle without proof of liability insurance or other financial responsibility (SR 22), (3) drive or be in physical control of a vehicle while having an alcohol concentration of .08 or more or a THC concentration of 5.00 nanograms per milliliter of whole blood or higher within 2 hours after driving, (4) refuse to submit to a test of his or her breath or blood to determine alcohol or drug concentration upon request of a law enforcement officer who has reasonable grounds to believe the person was driving or was in actual physical control of a motor vehicle while under the influence of intoxicating liquor or drug, (5) drive a motor vehicle without a functioning ignition interlock device as required by DOL. For each violation of the above mandatory conditions, the court shall order a minimum of 30-days confinement, which may not be suspended or deferred. For each incident involving a violation, the court shall suspend the license for 30 days. RCW 46.61.5055(11). Courts are required to report violations of mandatory conditions requiring confinement or license suspension to DOL. RCW 46.61.5055.

***Điều Kiện Bắt Buộc của Chế Độ Quản Chế đối với bất kỳ Thời Gian Tù Treo nào:*** *Cá nhân không được:*
*(1) lái xe cơ giới nếu không có giấy phép hợp lệ để lái; (2) lái xe cơ giới nếu không có bằng chứng về bảo hiểm trách nhiệm hoặc trách nhiệm tài chánh khác (SR 22); (3) lái hoặc kiểm soát vật lý xe cộ khi có nồng độ cồn từ 0.08 trở lên hoặc nồng độ THC là 5.00 nanogam trên một mililít máu toàn phần trở lên trong vòng 2 giờ sau khi lái xe; (4) từ chối kiểm tra hơi thở hoặc máu để xác định nồng độ cồn hoặc ma túy theo yêu cầu của một viên chức thực thi pháp luật có lý do chính đáng để cho rằng người đang lái xe hoặc đang kiểm soát vật lý thực sự về xe cơ giới khi dưới sự ảnh hưởng của rượu mạnh hoặc ma túy; (5) lái xe cơ giới nếu không có thiết bị khóa liên động đánh lửa hoạt động theo yêu cầu của Sở Cấp Phép (DOL). Đối với mỗi hành vi vi phạm các điều kiện bắt buộc nêu trên, tòa án sẽ ra lệnh giam giữ tối thiểu 30 ngày, không được phép đình chỉ hoặc hoãn lại. Đối với mỗi sự cố liên quan đến vi phạm, tòa án sẽ đình chỉ giấy phép trong 30 ngày. RCW 46.61.5055(11). Tòa án cần phải báo cáo các hành vi vi phạm các điều kiện bắt buộc phải giam giữ hoặc đình chỉ giấy phép cho Sở Cấp Phép (DOL). RCW 46.61.5055.*

**3 Mandatory Monetary Penalty:** Criminal Conviction Fee, RCW 3.62.085, shall not be imposed if the defendant is indigent as defined in RCW 10.101.010(3)(a)-(c). Fine, RCW 46.61.5055(1)-(3), mandatory minimum may not be suspended unless the defendant is indigent. PSEA 1,
RCW 3.62.090(1) if applicable, shall not be suspended or waived; Alcohol Violators Fee, RCW 46.61.5054, may suspend all or part of fee if the defendant does not have ability to pay; Criminal Justice Funding (CJF) Penalty, RCW 46.64.055, may not be reduced, waived, or suspended unless the defendant is indigent (Note: RCW 3.62.090(1) and (2) apply to CJF penalty. If applicable, shall not be suspended or waived.) The court may order reimbursement of emergency response expenses. RCW 38.52.430.

 ***Hình Phạt Tiền Bắt Buộc:*** *Phí Kết Án Hình Sự, RCW 3.62.085, sẽ không được áp đặt nếu bị đơn nghèo khổ theo quy định trong RCW 10.101.010(3)(a)-(c). Phạt tiền, RCW 46.61.5055(1)-(3), mức tối thiểu bắt buộc không thể được đình chỉ trừ khi bị đơn nghèo khổ. PSEA 1,
RCW 3.62.090(1) nếu áp dụng, sẽ không bị đình chỉ hoặc bãi miễn; Phí Vi Phạm Nồng Độ Cồn, RCW 46.61.5054, có thể đình chỉ toàn bộ hoặc một phần phí nếu bị đơn không có khả năng chi trả; Hình Phạt Tài Trợ Tư Pháp Hình Sự (Criminal Justice Funding - CJF), RCW 46.64.055, có thể không được giảm bớt, bãi miễn hoặc đình chỉ trừ khi bị đơn nghèo khổ (Lưu ý: RCW 3.62.090(1) và (2) áp dụng cho hình phạt CJF. Nếu có thể áp dụng, sẽ không bị đình chỉ hoặc bãi miễn.) Tòa án có thể ra lệnh bồi hoàn chi phí ứng phó khẩn cấp. RCW 38.52.430.*

**4 If Passenger Under Age 16:** The interpretation of RCW 46.61.5055(6), regarding the fines, is unsettled. Some interpret it as setting a new mandatory minimum and maximum fine, replacing a fine in RCW 46.61.5055(1) – (3). Some interpret it as setting a fine that is in addition to one of those fines. Apply applicable assessments. The court may not suspend the minimum fine unless defendant is indigent.

 ***Nếu Hành Khách Dưới 16 Tuổi:*** *Việc giải thích RCW 46.61.5055(6), về tiền phạt, chưa được giải quyết. Một số người hiểu như là việc thiết lập một mức phạt tối thiểu và tối đa bắt buộc mới, thay thế cho một khoản tiền phạt trong RCW 46.61.5055(1) – (3). Một số người hiểu như là việc thiết lập một mức phạt thêm vào một trong các khoản tiền phạt đó. Áp dụng các thẩm định thích hợp. Tòa án có thể không hoãn lại mức phạt tối thiểu trừ khi bị đơn nghèo khổ.*

**5****Driver’s License and 24/7 Sobriety Program:**

 ***Giấy Phép Lái Xe và Chương Trình Cai Rượu Bia 24/7:***

 If there are no prior offenses, and the person’s alcohol concentration is:

 *Nếu không có tội danh trước đó và nồng độ cồn của người này là:*

* less than 0.15, the person’s driving privilege is suspended for 90 days or until the person is evaluated by a substance use disorder agency or probation department and completes or is enrolled in a 90-day period of 24/7 sobriety program monitoring. The license suspension must not be fewer than 2 days. RCW 46.61.5055(9).

*dưới 0.15, đặc quyền lái xe của người này sẽ bị đình chỉ trong 90 ngày hoặc cho đến khi người này được đánh giá bởi một cơ quan quản lý rối loạn sử dụng chất gây nghiện hoặc phòng quản chế và hoàn tất hoặc được đăng ký vào thời hạn 90 ngày giám sát chương trình cai rượu bia 24/7. Thời gian đình chỉ giấy phép không được ít hơn 2 ngày. RCW 46.61.5055(9).*

* at least 0.15, the person’s driving privilege is revoked for 1 year or until the person is evaluated by a substance use disorder agency or probation department and completes or is enrolled in a 120-day period of 24/7 sobriety program monitoring. The license revocation must not be fewer than 4 days. RCW 46.61.5055(9).

*dưới 0.15, đặc quyền lái xe của người này sẽ bị thu hồi trong 1 năm hoặc cho đến khi người này được đánh giá bởi một cơ quan quản lý rối loạn sử dụng chất gây nghiện hoặc phòng quản chế và hoàn tất hoặc được đăng ký vào thời hạn 120 ngày giám sát chương trình cai rượu bia 24/7. Thời gian thu hồi giấy phép không được ít hơn 4 ngày. RCW 46.61.5055(9).*

If there is 1 prior offense and the person’s alcohol concentration is less than 0.15, the person’s driving privilege is **revoked** for 2 years or until the person is evaluated by a substance use disorder agency or probation department **and** the person completes or is enrolled in a 6-month period of 24/7 sobriety program monitoring. In no circumstances shall the license **suspension** be for less than 1 year. RCW 46.61.5055(9).

*Nếu có 1 tội danh trước đó và nồng độ cồn của người này dưới 0.15, đặc quyền lái xe của người này sẽ* ***bị thu hồi*** *trong 2 năm hoặc cho đến khi người này được đánh giá bởi một cơ quan quản lý rối loạn sử dụng chất gây nghiện hoặc phòng quản chế* ***và*** *hoàn tất hoặc được đăng ký vào thời hạn 6 tháng giám sát chương trình cai rượu bia 24/7. Dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào, thời gian* ***đình chỉ*** *giấy phép cũng không được dưới 1 năm. RCW 46.61.5055(9).*

**Felony DUI and Felony Physical Control:** A current offense is a Class B felony punished under ch. 9.94A RCW if the defendant has (1) 3 prior convictions within 10 years, or (2) 1 prior conviction of Vehicular Homicide or Vehicular Assault, or (3) a prior felony resulting from (1) or (2). “Within 10 years” means that the arrest for the prior offense occurred within 10 years before or after the arrest for the current offense. RCW 46.61.5055(14)(c).

***Trọng Tội DUI và Trọng Tội Kiểm Soát Vật Lý:*** *Một tội danh hiện tại là trọng tội Cấp B bị phạt theo chương 9.94A RCW nếu bị đơn có (1) 3 tội danh trước đó trong vòng 10 năm, hoặc (2) 1 tội danh trước đó về Lái Xe Gây Tai Nạn Chết Người hoặc Tấn Công Bằng Xe Cộ, hoặc (3) một trọng tội trước đó do (1) hoặc (2) gây ra. “Trong vòng 10 năm” có nghĩa là việc bắt giữ về tội danh trước đó đã xảy ra trong vòng 10 năm trước hoặc sau khi bắt giữ về tội danh hiện tại. RCW 46.61.5055(14)(c).*

**Jurisdiction**: The court has 5 years jurisdiction.

***Thẩm Quyền:*** *Tòa án có thẩm quyền 5 năm.*

**Court and Department of Licensing (DOL) Ignition Interlock Requirements**(RCW 46.20.720 as amended by statute effective Jan. 1, 2022.)

***Các Yêu Cầu Về Khóa Liên Động Đánh Lửa Của Tòa Án và Sở Cấp Phép (DOL)*** *(RCW 46.20.720 được sửa đổi theo đạo luật có hiệu lực từ ngày 01 Tháng Một, 2022.)*

**Court Order to Comply with Rules and Requirements of DOL:** The court orders the person to comply with the rules and requirements of DOL regarding the installation and use of a functioning ignition interlock device on all motor vehicles operated by the person. If the court orders the person to refrain from consuming any alcohol, the court may order the person to submit to alcohol monitoring and to pay for the monitoring unless the court specifies the cost will be paid with funds available from an alternative source identified by the court. RCW 46.61.5055(5).

***Lệnh Tòa về Việc Tuân Thủ Các Quy Định và Yêu Cầu của DOL:*** *Tòa án ra lệnh người này phải tuân thủ các quy định và yêu cầu của Sở Cấp Phép (DOL) về việc lắp đặt và sử dụng thiết bị khóa liên động đánh lửa đang hoạt động trên tất cả các xe cơ giới do người này điều khiển. Nếu tòa án ra lệnh cho người này cố gắng không uống bất kỳ loại rượu bia nào, tòa án có thể ra lệnh cho người này phải tuân thủ việc giám sát nồng độ cồn và chi trả phí giám sát, trừ khi tòa án chỉ định chi phí sẽ được thanh toán bằng ngân quỹ hiện có từ một nguồn thay thế do tòa án xác định. RCW 46.61.5055(5).*

**DOL Ignition Interlock Device (IID) Requirements RCW 46.20.720**

***Các Yêu Cầu Thiết Bị Khóa Liên Động Đánh Lửa (IID) Của DOL RCW 46.20.720***

**Restriction and duration:**

***Hạn chế và thời gian:***

* **Post-conviction:** After any applicable period of suspension, revocation, or denial of driving privilege due to conviction for DUI, Physical Control, or an equivalent local or out-of-state statute or ordinance.

***Sau kết án:*** *Sau bất kỳ thời gian đình chỉ, thu hồi hoặc từ chối đặc quyền lái xe nào được áp dụng do bị kết tội DUI, Kiểm Soát Vật Lý hoặc đạo luật hoặc sắc lệnh địa phương hoặc ngoài tiểu bang tương đương.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| No Previous Restriction:*Không Có Hạn Chế Trước Đó:* | Previous 1-Year Restriction:*Hạn Chế 1 Năm Trước Đó:* | Previous 5-Year Restriction:*Hạn Chế 5 Năm Trước Đó:* |
| 1 Year*1 Năm*  | 5 Years*5 Năm*  | 10 Years*10 Năm*  |

* **Passenger Under Age 16:** DOL shall extend the ignition interlock restriction an additional 12 months or 18 months for each passenger under age 16 as required by RCW 46.61.5055(6)(a). RCW 46.20.720(3)(c). This period is in addition to any other ignition interlock device requirements imposed by the court or the Department of Licensing.

***Hành Khách Dưới 16 Tuổi:*** *Sở Cấp Phép (DOL) sẽ gia hạn về hạn chế khóa liên động đánh lửa thêm 12 tháng hoặc 18 tháng cho mỗi hành khách dưới 16 tuổi theo quy định của RCW 46.61.5055(6)(a). RCW 46.20.720(3)(c). Thời hạn này được thêm vào bất kỳ yêu cầu nào khác về thiết bị khóa liên động đánh lửa do tòa án hoặc Sở Cấp Phép áp đặt.*

* **Tolling:** For incidents occurring on or after June 9, 2016, the restriction is tolled for any period in which the person does not have an IID installed on a vehicle owned or operated by the person unless DOL determines the person is unable to operate an IID due to a physical disability.

***Quá Trình Thu Phí:*** *Đối với các sự cố xảy ra vào hoặc sau ngày 09 Tháng Sáu, 2016, việc hạn chế sẽ được thu phí trong bất kỳ thời hạn nào mà người này không lắp đặt Thiết Bị Khóa Liên Động Đánh Lửa (IID) trên xe do người này sở hữu hoặc điều khiển, trừ khi Sở Cấp Phép (DOL) xác định rằng người đó không có khả năng điều khiển IID do khuyết tật về thể chất.*

* **Court Order:** If the court orders that a person may drive only a motor vehicle equipped with a functioning IID, the court sets the duration of the restriction, up to the 5 years’ jurisdictional limit of the court, and the alcohol set point. RCW 46.20.720(1)(e).

***Lệnh Tòa:*** *Nếu tòa án ra lệnh rằng một người chỉ có thể phép lái xe cơ giới có trang bị IID đang hoạt động, tòa án sẽ ấn định thời gian hạn chế, lên đến giới hạn thẩm quyền 5 năm của tòa án và ngưỡng nồng độ cồn. RCW 46.20.720(1)(e).*

**Alcohol Set Point:** Unless otherwise ordered, the alcohol set point for any IID shall be 0.020.

***Ngưỡng Nồng Độ Cồn:*** *Trừ khi có yêu cầu khác, ngưỡng nồng độ cồn cho bất kỳ IID nào sẽ là 0.020*

**IID Costs:** $21 fee per month and any other costs associated with the use of an IID. DOL may waive the monthly fee if the person is indigent under RCW 10.101.010.

***Chi Phí IID****: Phí $21 một tháng và bất kỳ chi phí nào khác liên quan đến việc sử dụng một IID. Sở Cấp Phép (DOL) có thể bãi miễn phí hàng tháng nếu người này nghèo khổ theo RCW 10.101.010.*

**Requirements for removal:** Restriction effective until IID vendor certifies to DOL that none of the following occurred within 180 days prior to date of release: any attempt to start the vehicle with a BAC of .04 or more unless another test performed within 10 minutes registers a breath alcohol concentration lower than .04 and the digital image confirms the same person provided both samples; failure to take any random test unless a review of the digital image confirms that the vehicle was not occupied by the driver at the time of the missed test; failure to pass any random retest with a breath alcohol concentration of 0.020 or lower unless another test performed within 10 minutes registers a breath alcohol concentration lower than 0.020, and the digital image confirms the same person provided both samples; failure of the person to appear at the IID vendor when required; removal of the IID by a person other than an IID technician certified by the Washington State Patrol; and the IID was not tampered with in the manner described in RCW 46.20.750.

***Các yêu cầu tháo ra:*** *Hạn chế có hiệu lực cho đến khi nhà cung cấp IID chứng nhận với DOL rằng không có trường hợp nào sau đây xảy ra trong vòng 180 ngày trước ngày thông báo: bất kỳ nỗ lực nào để khởi động xe với nồng độ cồn trong máu (BAC) từ 0.04 trở lên trừ khi một cuộc kiểm tra khác được thực hiện trong vòng 10 phút ghi nhận nồng độ cồn trong hơi thở thấp hơn 0.04 và hình ảnh kỹ thuật số xác nhận cùng một người đã cung cấp cả hai mẫu; không thực hiện bất kỳ cuộc kiểm tra ngẫu nhiên nào trừ khi xem lại hình ảnh kỹ thuật số xác nhận rằng xe không có người lái vào thời điểm cuộc kiểm tra bị bỏ lỡ; không vượt qua bất kỳ cuộc kiểm tra lại ngẫu nhiên nào với nồng độ cồn trong hơi thở từ 0.020 trở xuống trừ khi một cuộc kiểm tra khác được thực hiện trong vòng 10 phút ghi nhận nồng độ cồn trong hơi thở thấp hơn 0.020 và hình ảnh kỹ thuật số xác nhận cùng một người đã cung cấp cả hai mẫu; người này không xuất hiện tại nhà cung cấp IID khi được yêu cầu; một người khác không phải là kỹ thuật viên IID được Đội Tuần Tra Tiểu Bang Washington chứng nhận đã tháo IID; và IID không bị can thiệp theo cách được quy định trong RCW 46.20.750.*

**Day-for-Day credit:** All time during which a required IID is installed applies on a day-for-day basis toward a post-conviction IID requirement for the same incident. If day-for-day credit exceeds the post-conviction requirement, DOL may waive requirements.

***Mức tính vào Số Ngày:*** *Toàn bộ thời gian cần có IID được lắp đặt áp dụng hàng ngày cho yêu cầu lắp đặt IID sau khi kết án đối với cùng một sự cố. Nếu mức tính vào số ngày vượt quá yêu cầu sau kết án, Sở Cấp Phép có thể bãi miễn các yêu cầu.*

**Prior Suspension**: If a person has already served a suspension, revocation, or denial under RCW 46.20.3101 for a period equal to or greater than the suspension period imposed by the DOL, the department shall provide notice of full credit, shall provide for no further suspension or revocation provided the person has completed the requirements of RCW 46.20.311 and paid the probationary license fee under RCW 46.20.311 by the date specified in the notice provided by the DOL. RCW 46.61.5055(9)(b).

***Đình Chỉ Trước:*** *Nếu một người đã chấp hành đình chỉ, thu hồi hoặc từ chối theo RCW 46.20.3101 trong thời hạn bằng hoặc dài hơn thời hạn đình chỉ do Sở Cấp Phép (DOL) áp đặt, sở sẽ gởi thông báo về việc thực hiện đầy đủ, sẽ không áp dụng đình chỉ hoặc thu hồi nào nữa miễn là người này đã hoàn tất các yêu cầu của RCW 46.20.311 và đã chi trả lệ phí bằng lái tập sự theo RCW 46.20.311 vào ngày được chỉ định trong thông báo do DOL cung cấp. RCW 46.61.5055(9)(b).*

**Employer Exemption:** The installation of an IID is not necessary on vehicles owned, leased, or rented by a person’s employer and on those vehicles whose care and/or maintenance is the temporary responsibility of the employer and driven at the direction of a person’s employer as a requirement of employment during business hours upon providing an Employer Exemption declaration to DOL. However, the employer exemption does not apply when the employer’s vehicle is assigned exclusively to the restricted driver and is used solely for commuting to and from employment.

***Miễn Trừ Của Chủ Lao Động:*** *Trên các xe do chủ lao động của một người sở hữu, thuê hoặc cho thuê không cần thiết phải lắp đặt IID và dịch vụ chăm sóc và/hoặc bảo dưỡng các xe đó là trách nhiệm tạm thời của chủ lao động và được điều khiển theo chỉ đạo của chủ lao động của một người như là một yêu cầu công việc trong giờ làm khi cung cấp tuyên bố Miễn Trừ Của Chủ Lao Động cho Sở Cấp Phép (DOL). Tuy nhiên, miễn trừ của chủ lao động không áp dụng khi xe của chủ lao động được giao riêng cho người lái xe bị hạn chế và chỉ được sử dụng để đi lại từ nhà đến nơi làm việc.*

**Other Prohibitions under RCW 9.41.040**

***Các Nghiêm Cấm Khác theo RCW 9.41.040***

It is unlawful for a person to own, have access to, receive, or have in their custody, control, or possession any firearm if they are convicted of a second DUI (RCW 46.61.502) or actual physical control of vehicle while under the influence (RCW 46.61.504) of drugs or alcohol within seven years of a conviction for any other prior offense. RCW 46.61.5055(14).

*Điều phạm pháp là một người sở hữu, tiếp cận, nhận hoặc giữ, kiểm soát hoặc sở hữu bất kỳ loại súng nào nếu họ bị kết tội DUI lần thứ hai (RCW 46.61.502) hoặc kiểm soát vật lý thực sự về xe cộ khi dưới sự ảnh hưởng của ma túy hoặc rượu bia (RCW 46.61.504) trong vòng bảy năm kể từ khi bị kết án vì bất kỳ tội danh nào khác trước đó. RCW 46.61.5055(14).*

**Court – Reckless Driving/Negligent Driving – 1st Degree Sentencing Grid**
(RCW 46.61.500, RCW 46.61.5249, RCW 46.20.720 as amended through Jan. 1, 2022.)

***Tòa Án – Lái Xe Liều Lĩnh/Lái Xe Cẩu Thả – Bảng Tuyên Án Cấp 1*** *(RCW 46.61.500, RCW 46.61.5249, RCW 46.20.720 được sử đổi đến ngày 01 Tháng Một, 2022.)*

|  |
| --- |
| **Reckless Driving*****Lái Xe Liều Lĩnh*** |
| **Conviction*****Kết Án*** | **Qualifications*****Hạn Chế*** |
| Reckless Driving (RCW 46.61.500(3)(a))*Lái Xe Liều Lĩnh (RCW 46.61.500(3)(a))* | * Original charge: Violation of DUI (RCW 46.61.502) or Physical Control (RCW 46.61.504) or equivalent local ordinance.

*Cáo buộc ban đầu: Hành vi vi phạm DUI (RCW 46.61.502) hoặc Kiểm Soát Vật Lý (RCW 46.61.504) hoặc sắc lệnh địa phương tương đương.* * One or more prior offenses within 7 years as defined above.

*Một hoặc nhiều tội danh trước đó trong vòng 7 năm theo quy định trên đây.* |
| Reckless Driving (RCW 46.61.500(3)(b))*Lái Xe Liều Lĩnh (RCW 46.61.500(3)(b))* | * Original charge: Violation of Vehicular Homicide (RCW 46.61.520) or Vehicular Assault (RCW 46.61.522) committed while under the influence of intoxicating liquor or any drug.

*Cáo buộc ban đầu: Hành vi vi phạm Lái Xe Gây Tai Nạn Chết Người (RCW 46.61.520) hoặc Tấn Công Bằng Xe Cộ (RCW 46.61.522) đã thực hiện khi dưới sự ảnh hưởng của rượu mạnh hoặc bất kỳ loại ma túy nào.* |
| **Consequences*****Hậu Quả*** |
| II Device*Thiết Bị II* | * 6 Months.

*6 Tháng.** Restriction remains in effect until IID vendor certifies to DOL that none of the following incidents occurred within 180 days before date of release: any attempt to start the vehicle with a BAC of 0.04 or more, unless another test performed within 10 minutes registers a breath alcohol concentration lower than 0.04 and the digital image confirms the same person provided both samples; failure to take any random test unless a review of the digital image confirms that the vehicle was not occupied by the driver at the time of the missed test; failure to pass any random retest with a breath alcohol concentration of 0.020 or lower unless another test performed within 10 minutes registers a breath alcohol concentration lower than 0.020, and the digital image confirms the same person provided both samples; failure of the person to appear at the IID vendor when required; removal of the IID by a person other than an IID technician certified by WSP; and the IID was not tampered with in the manner described in RCW 46.20.750.

*Hạn chế vẫn có hiệu lực cho đến khi nhà cung cấp IID chứng nhận với DOL rằng không có trường hợp nào sau đây xảy ra trong vòng 180 ngày trước ngày thông báo: bất kỳ nỗ lực nào để khởi động xe với nồng độ cồn trong máu (BAC) từ 0.04 trở lên, trừ khi một cuộc kiểm tra khác được thực hiện trong vòng 10 phút ghi nhận nồng độ cồn trong hơi thở thấp hơn 0.04 và hình ảnh kỹ thuật số xác nhận cùng một người đã cung cấp cả hai mẫu; không thực hiện bất kỳ cuộc kiểm tra ngẫu nhiên nào trừ khi xem lại hình ảnh kỹ thuật số xác nhận rằng xe không có người lái vào thời điểm cuộc kiểm tra bị bỏ lỡ; không vượt qua bất kỳ cuộc kiểm tra lại ngẫu nhiên nào với nồng độ cồn trong hơi thở từ 0.020 trở xuống trừ khi một cuộc kiểm tra khác được thực hiện trong vòng 10 phút ghi nhận nồng độ cồn trong hơi thở thấp hơn 0.020 và hình ảnh kỹ thuật số xác nhận cùng một người đã cung cấp cả hai mẫu; người này không xuất hiện tại nhà cung cấp IID khi được yêu cầu; một người khác không phải là kỹ thuật viên IID được Đội Tuần Tra Tiểu Bang Washington chứng nhận đã tháo IID; và IID không bị can thiệp theo cách được quy định trong RCW 46.20.750.** For incidents occurring on or after June 9, 2016, the restriction is tolled for any period in which the person does not have an IID installed on a vehicle owned or operated by the person.

*Đối với các sự cố xảy ra vào hoặc sau ngày 09 Tháng Sáu, 2016, việc hạn chế sẽ được thu phí trong bất kỳ thời hạn nào mà người này không lắp đặt Thiết Bị Khóa Liên Động Đánh Lửa (IID) trên xe do người này sở hữu hoặc điều khiển.** DOL will give day-for-day credit as allowed by law.

*Sở Cấp Phép (DOL) sẽ đưa ra mức tính vào số ngày được luật pháp cho phép.** Costs associated with the use of the ignition interlock device, and $21 fee per month.

*Chi phí liên quan đến việc sử dụng thiết bị khóa liên động đánh lửa và phí $21 mỗi tháng.* |
| Maximum Jail Time*Thời Gian Tù Tối Đa* | * 364 days, if convicted of reckless driving.

*364 ngày, nếu bị kết án lái xe liều lĩnh.* |
| Maximum Fine*Tiền Phạt Tối Đa* | * $5,000, if convicted of reckless driving.

*$5,000, nếu bị kết án lái xe liều lĩnh.* |
| EHM*EHM* | * As ordered.

*Theo Lệnh* |
| Driver’s License*Giấy Phép Lái Xe* | * 30-day suspension.

*Đình chỉ 30 ngày** DOL will give day-for-day credit as allowed by law.

*Sở Cấp Phép (DOL) sẽ đưa ra mức tính vào số ngày được luật pháp cho phép.* |
| Ignition Interlock (II) Driver's License*Giấy Phép Lái Xe Có Khóa Liên Động Đánh Lửa (II)*  | * As imposed by DOL. May apply for II driver’s license if original charge was violation of DUI (RCW 46.61.502) or Physical Control (RCW 46.61.504) or equivalent local ordinance. If the Defendant is eligible to apply, but does not have a Washington driver’s license, the defendant may apply for an II license. DOL may require the defendant to take a licensing examination and apply and qualify for a temporary restricted driver’s license.

*Theo áp đặt của DOL. Có thể áp dụng cho giấy phép lái xe có II nếu cáo buộc ban đầu là hành vi vi phạm Lái Xe Dưới Sự Ảnh Hưởng (DUI) (RCW 46.61.502) hoặc Kiểm Soát Vật Lý (RCW 46.61.504) hay sắc lệnh địa phương tương đương. Nếu Bị Đơn hội đủ điều kiện nộp đơn xin giấy phép, nhưng không có giấy phép lái xe Washington, bị đơn có thể nộp đơn xin giấy phép có II. Sở Cấp Phép (DOL) có thể yêu cầu bị đơn tham gia kỳ thi cấp phép cũng như nộp đơn và đủ điều kiện để được cấp giấy phép lái xe hạn chế tạm thời.** During any period of suspension, revocation, or denial, a person who has obtained an II driver’s license under RCW 46.20.385 may continue to drive without getting a separate, temporary restricted driver’s license.

*Trong bất kỳ thời hạn đình chỉ, thu hồi hoặc từ chối nào, một người đã có giấy phép lái xe có II theo RCW 46.20.385 có thể tiếp tục lái xe mà không cần xin giấy phép lái xe hạn chế tạm thời riêng biệt.* |
| Alcohol/Drug Ed./Victim Impact or Treatment*Giáo Dục Về Rượu Bia/Ma Túy/Tác Động hoặc Điều Trị Nạn Nhân* | * As ordered.

*Theo Lệnh* |
| 24/7 Sobriety Program*Chương Trình Cai Rượu Bia 24/72* | * As ordered by the court, if use of alcohol or drugs was a contributing factor in the commission of the crime.

*Theo lệnh tòa, nếu việc sử dụng rượu bia hoặc ma túy là một yếu tố góp phần vào việc phạm tội.* |

|  |
| --- |
| **Negligent Driving – 1st Degree*****Lái Xe Cẩu Thả – Cấp 1*** |
| **Conviction*****Kết Án*** | **Qualifications*****Hạn Chế*** |
| Negligent Driving - 1st Degree (RCW 46.61.5249)*Lái Xe Cẩu Thả – Cấp 1 (RCW 46.61.5249)* | * One or more prior offenses within 7 years as defined above.

*Một hoặc nhiều tội danh trước đó trong vòng 7 năm theo quy định trên đây.*  |
| **Consequences*****Hậu Quả*** |
| II Device*Thiết Bị II* | * 6 Months.

*6 Tháng.** Restriction remains in effect until IID vendor certifies to DOL that none of the following incidents occurred within 180 days before date of release: any attempt to start the vehicle with a BAC of 0.04 or more unless another test performed within 10 minutes registers a breath alcohol concentration lower than 0.04 and the digital image confirms the same person provided both samples; failure to take any random test unless a review of the digital image confirms that the vehicle was not occupied by the driver at the time of the missed test; failure to pass any random retest with a breath alcohol concentration of 0.020 or lower unless another test performed within 10 minutes registers a breath alcohol concentration lower than 0.020, and the digital image confirms the same person provided both samples; failure of the person to appear at the IID vendor when required; removal of the IID by a person other than an IID technician certified by WSP; and the IID was not tampered with in the manner described in RCW 46.20.750. RCW 46.20.720.

*Hạn chế vẫn có hiệu lực cho đến khi nhà cung cấp IID chứng nhận với DOL rằng không có trường hợp nào sau đây xảy ra trong vòng 180 ngày trước ngày thông báo: bất kỳ nỗ lực nào để khởi động xe với nồng độ cồn trong máu (BAC) từ 0.04 trở lên trừ khi một cuộc kiểm tra khác được thực hiện trong vòng 10 phút ghi nhận nồng độ cồn trong hơi thở thấp hơn 0.04 và hình ảnh kỹ thuật số xác nhận cùng một người đã cung cấp cả hai mẫu; không thực hiện bất kỳ cuộc kiểm tra ngẫu nhiên nào trừ khi xem lại hình ảnh kỹ thuật số xác nhận rằng xe không có người lái vào thời điểm cuộc kiểm tra bị bỏ lỡ; không vượt qua bất kỳ cuộc kiểm tra lại ngẫu nhiên nào với nồng độ cồn trong hơi thở từ 0.020 trở xuống trừ khi một cuộc kiểm tra khác được thực hiện trong vòng 10 phút ghi nhận nồng độ cồn trong hơi thở thấp hơn 0.020 và hình ảnh kỹ thuật số xác nhận cùng một người đã cung cấp cả hai mẫu; người này không xuất hiện tại nhà cung cấp IID khi được yêu cầu; một người khác không phải là kỹ thuật viên IID được Đội Tuần Tra Tiểu Bang Washington chứng nhận đã tháo IID; và IID không bị can thiệp theo cách được quy định trong RCW 46.20.750. RCW 46.20.720.** For incidents occurring on or after June 9, 2016, the restriction is tolled for any period in which the person does not have an IID installed on a vehicle owned or operated by the person.

*Đối với các sự cố xảy ra vào hoặc sau ngày 09 Tháng Sáu, 2016, việc hạn chế sẽ được thu phí trong bất kỳ thời hạn nào mà người này không lắp đặt Thiết Bị Khóa Liên Động Đánh Lửa (IID) trên xe do người này sở hữu hoặc điều khiển.* |
| Maximum Jail Time*Thời Gian Tù Tối Đa* | * 90 days, if convicted of negligent driving in the 1st degree.

*90 ngày, nếu bị kết án lái xe cẩu thả cấp 1.* |
| Maximum Fine*Tiền Phạt Tối Đa* | * $1,000, if convicted of negligent driving in the 1st degree.

*$1,000, nếu bị kết án lái xe cẩu thả cấp 1.*  |
| EHM*EHM* | * As ordered.

*Theo Lệnh* |
| Driver's License*Giấy Phép Lái Xe* | * As imposed by DOL.

*Theo áp đặt của DOL.* |
| Alcohol/Drug Ed./Victim Impact or Treatment*Giáo Dục Về Rượu Bia/Ma Túy/Tác Động hoặc Điều Trị Nạn Nhân* | * As ordered.

*Theo Lệnh* |
| 24/7 Sobriety Program*Chương Trình Cai Rượu Bia 24/72* | * As ordered by the court, if use of alcohol or drugs was a contributing factor in the commission of the crime.

*Theo lệnh tòa, nếu việc sử dụng rượu bia hoặc ma túy là một yếu tố góp phần vào việc phạm tội.* |